

TÀI LIỆU HOÁ

“Sáng kiến thúc đẩy giảm nghèo bền vững thông qua phát triển kinh tế do phát huy nội lực cộng đồng”:

Quy trình và Đánh giá thay đổi của Hợp tác xã, tổ, nhóm đồng bào Dân tộc thiểu số giai đoạn: 2016–2019



OXFAM

VietED
Kết nối Cộng đồng

 **greenhub**
Enabling Sustainable Communities



THAI HUNG
Ấm lòng người Việt

MISEREOR
IHR HILFSWERK



VIETNET-ICT
TRUNG TÂM CNTT - TRUYỀN THÔNG VIỆTNET

 **CECEM**
CENTER FOR COMMUNITY EMPOWERMENT



 **Irish Aid**
An Roinn Gnóthai Eachtracha agus Trádála
Department of Foreign Affairs and Trade

 **DK Pharma**
KHUỖA HỌC Y SỨC KHỎE



Hanoi - 2019

Bỏ trang này

Lời mở đầu

Năm 2016, với sự hỗ trợ của UNDP và Irish Aid, Văn phòng Điều phối Giảm nghèo (PRCO), Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (MOLISA), trong khuôn khổ dự án PRPP, đã thực hiện một sáng kiến mới để huy động sự tham gia của trung tâm/các tổ chức địa phương, các cơ quan cùng làm việc trong lĩnh vực giảm nghèo, cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ (giảm nghèo bền vững xã hội hóa) trong việc tăng cường, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế của cộng đồng (đặc biệt là phụ nữ ở khu vực DTTS và huyện nghèo). Cuộc thi “Sáng kiến thúc đẩy giảm nghèo bền vững thông qua phát triển kinh tế do phát huy nội lực cộng đồng”, vòng chung kết cuộc thi đã diễn ra vào tháng 12 năm 2016, với sự tham gia của 10 nhóm dân tộc thiểu số từ 9 tỉnh ở Việt Nam và các tổ chức/doanh nghiệp/chuyên gia đồng hành.

Thành tích tốt đã được ghi nhận và trong tất cả 10 nhóm sau 3 tháng cố vấn từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2016.

Năm 2019, UNDP tiếp tục hỗ trợ MOLISA rà soát tiến trình phát triển của 10 nhóm dân tộc thiểu số tham gia vào Hội thi “Sáng kiến thúc đẩy giảm nghèo bền vững thông qua phát triển kinh tế do phát huy nội lực cộng đồng” từ tháng 12/2016 và đề xuất giải pháp tiếp tục nhân rộng sáng kiến.

Tài liệu này tổng kết quy trình triển khai Hội thi và các kết quả trong 3 năm mà các tổ nhóm tham gia đạt được – như là minh chứng cho kết quả của Sáng kiến.

QUY TRÌNH TỔ CHỨC HỘI THI và kết quả triển khai sáng kiến thí điểm năm 2016

1. Mục tiêu

Hội thi “Sáng kiến thúc đẩy giảm nghèo bền vững thông qua phát triển kinh tế do phát huy nội lực cộng đồng” nhằm xây dựng và triển khai các sáng kiến phát triển sinh kế gắn với tôn vinh giá trị tri thức bản địa, sự sáng tạo và nỗ lực của người dân trong vươn lên thoát nghèo và đảm bảo sự bền vững về môi trường.

Hội thi hỗ trợ các nhóm tăng cường kết nối với các đoàn thể quần chúng, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và các chuyên gia uy tín – những đối tác quan trọng trong việc hỗ trợ các nhóm cộng đồng nghèo phát huy nội lực, tự vươn lên vượt khó để trở thành đối tác bình đẳng trong thị trường và xã hội.

Hội thi tôn vinh sức mạnh nội lực cộng đồng kết hợp với hỗ trợ của chính phủ và sự đồng hành của các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc biến các ý tưởng vượt khó thoát nghèo và phát triển bền vững thành hiện thực.



2. Đối tượng dự thi:

Các tổ, nhóm hộ gia đình (ưu tiên nhóm phụ nữ dân tộc thiểu số) đã, đang và sẽ cùng nhau thực hiện các sáng kiến phát huy nội lực và tạo sự gắn kết cộng đồng để vượt khó khăn, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội.



3. Các hoạt động:

Hoạt động 1: Chuẩn bị kỹ thuật và đăng ký tham gia

Thành lập Hội đồng Cố vấn kỹ thuật;

Thành lập Ban Giám khảo;

Tuyên truyền quảng bá, thông tin, vận động về hội thi tới các đội thi tiềm năng và tổ chức liên quan;

Các nhóm/đội đăng ký tham gia.

Kết quả

Có 60 đội đăng ký dự thi, đến từ các cộng đồng của 13 dân tộc (gồm Tày, Nùng, H'mông, Dao, Thái, Mường, Sán Chỉ, Dáy, Kinh, Khmer, Pako, Mạ và Lô Lô).

Các đội dự thi đến từ 16 tỉnh miền núi phía Bắc, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ: (Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lào Cai, Điện Biên, Hoà Bình, Yên Bái, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Thanh Hoá, Nghệ An, Quảng Trị, Đắk Nông, Kon Tum, Trà Vinh và Sóc Trăng).

Tập hợp được hơn 10 doanh nghiệp tư nhân, 19 tổ chức quần chúng và phi chính phủ, và 32 chuyên gia cố vấn tham gia hỗ trợ, kết nối và hợp tác làm ăn.

Hoạt động 2: Tổ chức Lễ Phát động Hội thi và Tọa đàm kết nối

Giới thiệu thông tin về hội thi, thể lệ, cơ cấu giải thưởng...;

Giới thiệu nhu cầu kết nối của các tổ/nhóm đăng ký dự thi;

Kết nối các tổ chức đoàn thể và phi chính phủ, các doanh nghiệp và chuyên gia tư vấn đồng hành với các đội thi để xây dựng và hoàn thiện các sáng kiến dự thi;

60 đội thi cùng các tổ chức đoàn thể và phi chính phủ, các doanh nghiệp và chuyên gia làm rõ ý tưởng, lên kế hoạch và phương án khả thi để tổ chức/mở rộng sản xuất kinh doanh, v.v.. và nộp hồ sơ dự thi.

Kết quả

Tất cả các nhóm đã được kết nối với các tổ chức đoàn thể và phi chính phủ, các doanh nghiệp và chuyên gia; 45 đội đã nộp hồ sơ dự thi. Mặc dù không nộp được hồ sơ dự thi, 15 nhóm còn lại cũng nhận được hỗ trợ trong việc hình thành ý tưởng sản xuất, kinh doanh và xác định được những khó khăn, thuận lợi khi theo đuổi và triển khai các ý tưởng đó.



Hoạt động 3: Sơ tuyển.

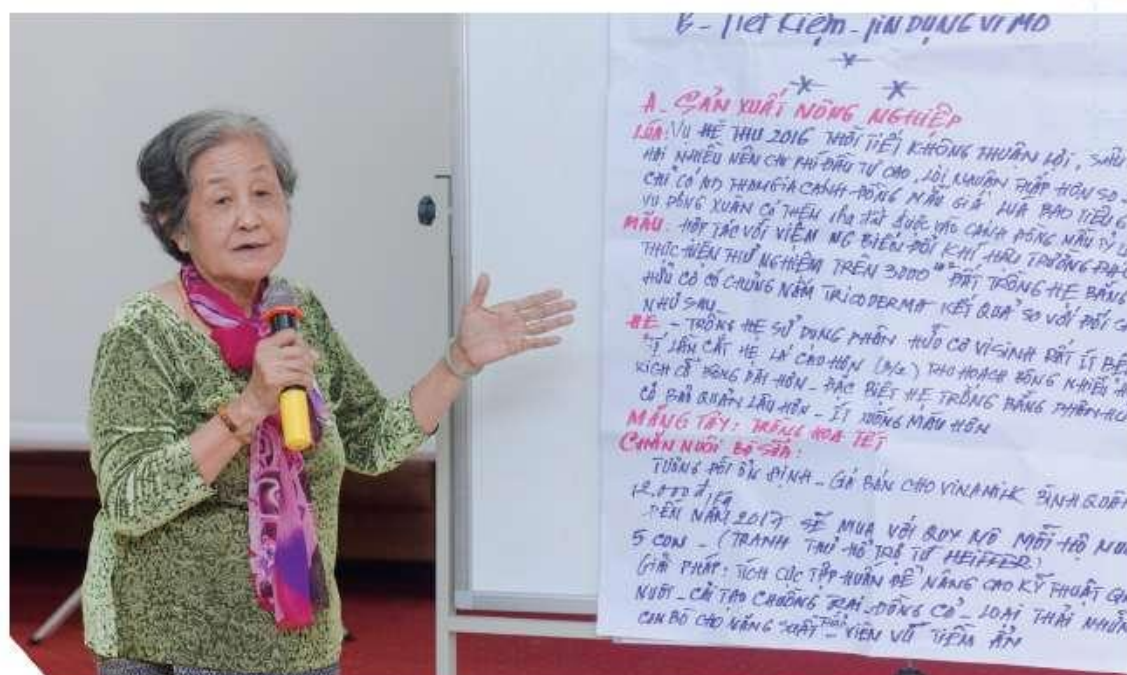
Sơ tuyển hồ sơ:

Hội đồng Cố vấn kỹ thuật đọc, góp ý trực tiếp cho 45 đội thi, sàng lọc và chọn 25 đội thi vào vòng sơ tuyển trực tiếp.

Kết quả

25 đội thi đã có các ý tưởng và kế hoạch tổ chức/mở rộng sản xuất kinh doanh hoàn thiện hơn và các phương án triển khai khả thi hơn.

Mặc dù không được chọn vào vòng sơ tuyển trực tiếp, 20 nhóm còn lại cũng đã nhận được tư vấn, hỗ trợ bổ ích và kết nối với các tổ chức đoàn thể và tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp và chuyên gia cho việc tổ chức/mở rộng sản xuất kinh doanh của mình.



Sơ tuyển trực tiếp:

25 đội thi thuyết trình sáng kiến trước Ban Giám khảo;

Ban Giám khảo và Hội đồng Cố vấn kỹ thuật tư vấn trao đổi trực tiếp với các đội thi sau khi nghe thuyết trình của các đội thi.

Kết quả

10 đội xuất sắc nhất tiếp tục được chọn vào vòng chung kết và được hỗ trợ, tư vấn kỹ thuật để dự thi ở vòng chung kết. Mặc dù không được chọn vào vòng chung kết, 15 đội còn lại cũng đã có những tiến bộ và thành tích nhất định trong việc tổ chức, mở rộng sản xuất kinh doanh của mình.

Một số đội như Công ty Cổ phần Thiên nhiên DK của Thái Nguyên và đội Hữu cơ Trại Hòa của Đầm Đa, Hòa Bình đã kết nối được với các doanh nghiệp và kí kết hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Hoạt động 4: Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện sáng kiến của các đội được chọn vào vòng chung kết

Theo yêu cầu cụ thể của từng đội thi, các tổ chức đoàn thể và tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp và chuyên gia đã đồng hành trong suốt 03 tháng, hướng dẫn kỹ thuật cho đội thi mà mình đã đăng ký hỗ trợ, giúp các đội triển khai các sáng kiến đã đăng ký.

Kết quả

Cả 10 đội đã triển khai thực hiện các sáng kiến tổ chức và mở rộng sản xuất, kinh doanh của mình và hoàn thiện hồ sơ trình diễn kết quả tại cuộc thi chung kết.

Hoạt động 5: Chung kết: Đánh giá kết quả thực hiện sáng kiến của tổ/nhóm (12/12/2016)

Các đội thi trình bày kết quả triển khai sáng kiến giảm nghèo bền vững trước Ban Giám Khảo.

Ban Giám khảo chấm điểm và bình chọn, trao giải theo tiêu chí đánh giá vòng chung kết của Hội thi.

Hoạt động 6: Tổng kết

Đánh giá rút kinh nghiệm, xây dựng các bài học, khuyến nghị chính sách tới các bên liên quan trong công tác phát huy nội lực của cộng đồng, giảm nghèo bền vững.

Chuẩn bị cho phát động cuộc thi toàn quốc năm 2017.



4. Tiêu chí đánh giá:

4.1. Tiêu chí đánh giá vòng sơ tuyến:

- Phát huy nội lực;
- Tính sáng tạo và khả thi trong sản xuất, kinh doanh, cải thiện sinh kế thoát nghèo;
- Tính gắn kết cộng đồng, bảo tồn các giá trị bản địa và bảo vệ môi trường;
- Hỗ trợ giảm nghèo và phát triển bền vững.



4.1. Tiêu chí đánh giá vòng chung kết (về ý tưởng, kế hoạch, quá trình triển khai và kết quả cụ thể):

- Mức độ hoàn thành kế hoạch đã đặt ra;
- Kết quả/thành tựu thu được nhờ phát huy nội lực và sáng tạo;
- Kết quả/thành tựu nhờ nỗ lực của các nhóm trong kết nối và huy động sự đồng hành, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp;
- Tiến bộ và kết quả đạt được về phát triển hoạt động sản xuất và kinh doanh của nhóm: khả năng vượt khó, tăng thu nhập, lợi nhuận, mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo thêm việc làm cho cộng đồng, bảo tồn các giá trị bản địa, bảo vệ môi trường và gắn kết cộng đồng.

Báo cáo đánh giá sự thay đổi của 10 tổ nhóm Chung kết Hội thi SKGN năm 2016 trong vòng 3 năm.



1. Phân tích các thay đổi thành công hay thất bại, bài học kinh nghiệm trên các khía cạnh nguồn lực của các nhóm

Với cách tiếp cận giảm nghèo đa chiều, Chính phủ mong muốn rằng sẽ không còn ai sống dưới mức sống tối thiểu ở Việt Nam vào năm 2020. Đây là mục tiêu quan trọng song không ít khó khăn, thách thức, đòi hỏi sự thống nhất và phối hợp hiệu quả giữa các cấp, các ngành.

Nghiên cứu dưới góc độ phân tích các thay đổi của tổ nhóm như là các trường hợp điển hình cho định hướng các mô hình giảm nghèo bền vững và xác định các yếu tố, bài học kinh nghiệm để thực hiện tiếp theo.

Các thay đổi của các nhóm được xem xét và phân tích dưới 04 nhóm yếu tố về nội lực và ngoại lực: (i) sản phẩm; (ii) tổ nhóm/thể chế; (iii) tiếp cận chính sách và (iv) huy động nguồn lực khác.

- Thay đổi về số lượng thành viên.
- Thay đổi hình thức.



- Thay đổi 100% về sản phẩm / dịch vụ.
- Phát triển thêm sản phẩm mở rộng.

- Huy động các nguồn lực tiền, hỗ trợ từ công ty, tổ chức phi chính phủ, truyền thông .v.v...

- Tiếp cận và nhận được hỗ trợ từ chính sách của nhà nước các cấp.

Tổng kết: 10 nhóm thì 100% nhóm đều có các thay đổi theo chiều hướng tích cực, sau 02 năm Hội thi.

1.1. Tổng hợp các thay đổi/phát triển về thành viên tổ nhóm/thể chế nhóm:

Về số lượng thành viên có các thay đổi tăng, giảm và không thay đổi thành viên của nhóm, cụ thể:

- 06 nhóm tăng thành viên: Nhóm Lanh thổ cẩm; Nhóm mộc Na rì; Nhóm Gà ri Lạc Sơn; Nhóm Mây tre; Nhóm Nậm Dăm và Nhóm cà phê;
- 02 nhóm giảm thành viên: Tín dụng vi mô; Gấc gừng.
- 02 nhóm không thay đổi: Gà lai chọi; Nhóm Rau bạc thông.

Về nguyên nhân của giảm thành viên là do:

- Lý do chủ quan: thay đổi sản phẩm dịch vụ. Thành viên rút không tham gia
- Lý do khách quan: như thành viên của nhóm chuyển nhà- nhóm Tín dụng vi mô Sóc Trăng.

Thể chế nhóm: 100% vẫn giữ phát triển sau hội thi:

- Duy trì hiện trạng sau hội thi 06 tổ hợp tác và 4 hợp tác xã. Năng lực vận hành của tổ hợp tác và hợp tác xã theo đánh giá của đối tác đồng hành 70% các nhóm đều tăng năng lực quản lý nhóm.
- Ngoài ra thể chế nhóm phát triển hiện nay có 03 tổ hợp tác đang sẵn sàng hồ sơ lên HTX (nhóm Mộc Na Rì, nhóm Tín dụng vi mô; nhóm Cà phê xứ lạnh) tuy nhiên họ cũng cân nhắc xem các lợi ích của Hợp tác xã hoặc hình thức doanh nghiệp phù hợp với các giai đoạn phát triển của họ.



1.2. Tổng hợp các thay đổi/phát triển về sản phẩm/dịch vụ:

Các nhóm giữ vững sản phẩm dịch vụ và phát triển gồm 08 nhóm:

- Nhóm Tín dụng vi mô;
- Nhóm Trồng lan và thổ cẩm;
- Nhóm Mây tre đan bản Diêm;
- Nhóm Gà lai chọi;
- Nhóm Nậm Dăm;
- Nhóm Gà ri Lạc Sơn
- Nhóm Cà phê xứ lạnh;
- Nhóm Mộc Na Rì



Các nhóm thay đổi sản phẩm/dịch vụ:

- Có 02 nhóm đã thay đổi sản phẩm/dịch vụ để phát triển là nhóm Gấc Gừng (từ trồng gấc gừng chuyển sang trồng ớt) & Nhóm Rau An toàn bạch thông (chuyển sang mô hình VAC tổng hợp) thể thích nghi với yếu tố thị trường.
- Theo thông tin chia sẻ của các nhóm, như trước đây thành viên sẽ rất hoang mang và bỏ không theo mô hình hay tham gia nhóm nữa, nhưng sau khi tham gia Hội thi và dưới sự động viên của chính quyền địa phương 02 nhóm đã lựa chọn sản phẩm khác để đáp ứng được nhu cầu của thị trường. Nhóm Gấc, gừng đầu năm 2017, đến giai đoạn thu hoạch gấc, bị sâu bệnh đã mất gần như toàn bộ sản phẩm, nên các thành viên đã thảo luận và chuyển hướng sang trồng ớt, dễ trồng phù hợp với địa phương, cũng là giống bản địa và thị trường được thương lái mua dễ dàng, bên cạnh đó nhóm còn có thêm các sản phẩm chế biến như măng ớt.

Phát huy nội lực:

Thành công của các nhóm trong và sau Hội thi với các thành tựu các nhóm phát triển ổn định, vững mạnh yếu tố tiên quyết là nhóm phát huy được nội lực của mình ở các khía cạnh:

- Trưởng nhóm là người có uy tín và năng lực, dẫn dắt;
- Nhóm tìm được ra hướng đi phù hợp với các điều kiện quy mô nhóm, phát huy được tính đoàn kết.

1.3. Tổng hợp các thay đổi/ phát triển về tiếp cận và nhận được hỗ trợ từ chính sách và chương trình giảm nghèo các cấp:



Sau hội thi đến nay, cùng với quá trình phát triển của các nhóm và thực thi chính sách có 08 trên 10 nhóm đã và đang tiếp cận được với các chính sách, cụ thể:

Nhóm tín dụng vi mô (Mã số HS17), xã Tà Phìn, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Nhu cầu tiếp cận chính sách khi tham gia Hội thi 2016

Bổ sung dịch vụ và lợi ích cho các thành viên, tạo kết nối cho các thành viên tiếp cận nguồn chính sách.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Được đi tập huấn về marketing và nuôi bò, hướng dẫn làm Vietgap.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách khuyến nông, phát triển sản xuất

Nhóm trồng lan và thổ cẩm (Mã số HS7), xã Tà Phìn, Huyện Sapa, Tỉnh Lào Cai.

Nhu cầu tiếp cận chính sách khi tham gia Hội thi 2016:

Hỗ trợ phát triển sản phẩm mới, tiếp cận nguồn đầu tư tài trợ máy móc thiết bị.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Được ký tài trợ mô hình giảm nghèo 80 triệu VND (để hỗ trợ 10 hộ nghèo với định mức 8 triệu VND/ hộ). Tổ hợp tác đã nhận được 35 triệu để hỗ trợ giống cây lan, phân bón cho 20 hộ, mua thêm máy khâu

Sở LĐTBXH Tỉnh dạy nghề may thêu cho 17 thành viên của tổ hợp tác.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách hỗ trợ mô hình giảm nghèo, chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn

Nhóm xưởng sản xuất và dạy nghề mộc dân dụng cho thanh niên (Mã số HS26), Thôn Tham Không, xã Quang Phong, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn.

Nhu cầu tiếp cận chính sách khi tham gia Hội thi 2016:

Được tiếp cận các nguồn hỗ trợ chính sách của Nhà nước.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Hỗ trợ vay vốn: hiện tại ngoài chương trình mà dự án hỗ trợ chưa có nguồn nào để nhóm tiếp cận được, vì các ngân hàng khi vay cần phải có thế chấp, các thanh niên ở đây hầu hết vẫn ở cùng bố mẹ nên chưa có tài sản riêng

Nhận xét:

Chính sách tín dụng hiện tại có rào cản đối với nhóm thanh niên (yêu cầu tài sản thế chấp), vì vậy nhóm vẫn chưa tiếp cận được nguồn tín dụng để phát triển sản xuất kinh doanh.

Nhóm trồng gấc & gừng (Mã số HS4), Làng Mĩ, xã Ái Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Hoàn thiện quy trình sản xuất, giám sát kỹ thuật.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Năm 2017: Không kiểm soát kỹ thuật trồng nên dẫn đến sâu bệnh. Gấc bị thối hết hồng gần 100%. Không duy trì được mô hình trên gấc, dưới gừng như trước.

Nhận xét:

Nhóm chưa tiếp cận được chính sách hỗ trợ giảm nghèo (hỗ trợ phát triển sản xuất), hoặc chưa tiếp cận được dịch vụ khuyến nông cơ sở.

Nhóm gà ri Lạc Sơn, thả vườn an toàn sinh học (Mã số HS5), Xóm Bưng, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, Tỉnh Hòa Bình.

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Kết nối vay vốn, xây dựng kế hoạch kinh doanh.

Nghiên cứu các giải pháp tăng giá trị và quảng bá sản phẩm

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Phòng Nông Nghiệp hỗ trợ 400 con gà giống x 20 hộ + thuốc, máng ăn, trang thiết bị nhà xưởng (tổng 300 triệu VND)

Phát triển sản phẩm đa dạng hơn: Gà có lông, gà hút chân không, gà giống, trứng gà, thức ăn cho gà... (trước kia chỉ có gà có lông).

Qua hội thi được các anh chị VPGN, hội nông dân giúp đỡ chuyển giao kỹ thuật, động viên tinh thần, được đi thăm chuồng trại của các tỉnh bạn để học tập.

Cần được học về quản trị quản lý HTX (kế toán) và cần được vay ưu đãi

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã

Nhóm mây tre đan Bản Diễm (Mã số HS44), Thôn Bản Diễm, xã Châu Khê Huyện Con Cuông Tỉnh Nghệ An.

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Đầu tư máy chẻ mây, vót mây và xây dựng kế hoạch kinh doanh, vay vốn.

Tiếp cận chính sách địa phương trồng vùng nguyên liệu mây.

Hoàn thiện thiết kế nhãn hiệu, quảng bá, tiếp cận đối tác mới.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Xã hỗ trợ mua máy móc: 73 triệu VNĐ

Được UBND xã Châu Khê hỗ trợ 2 máy chẻ mây và vót mây trị giá 57 triệu VNĐ từ nguồn vốn 135.

Huyện hỗ trợ 40 triệu VNĐ

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách phát triển vùng nguyên liệu, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn xã đặc biệt khó khăn – chương trình 135.

Nhóm Đoàn Kết: Nuôi gà lai chơi (Mã số HS46), xã Quang Khê, Thôn 9, Huyện ĐăkGLong, tỉnh Đăk Nông.

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Kết nối vay vốn ưu đãi, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiếp cận chính sách.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu hiện tại năm 2018:

Từ Hội thi: Có số vốn để nhóm nuôi gà.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách hỗ trợ mô hình giảm nghèo, chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo.



Nhóm cộng đồng Nậm Đăm - Trà gừng cao nguyên đá (Mã số HS39), Thôn Nậm Đăm, xã Quản Bạ, huyện Quản Bạ, Hà Giang.

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Hoàn thiện, bổ sung hồ sơ
công bố chất lượng sản
phẩm.

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể
từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu
hiện tại năm 2018:

Sản phẩm: Đăng ký và công bố tiêu chuẩn
chất lượng sản phẩm.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận và sử dụng được dịch vụ công về công
bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của Tỉnh Hà Giang.

**Tổ phụ nữ liên kết trồng cà phê xứ lạnh (Mã số HS56), xã Măng Cành, huyện
Kon Plông, tỉnh Kon Tum.**

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Được tổ chức 1 lớp tập huấn
Tổ liên kết
Thu hút vận động kết nạp
thêm thành viên để phát
triển mô hình

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể
từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu
hiện tại năm 2018:

Phương thức tổ chức: Tổ hợp tác.
Hỗ trợ bên ngoài: Nhận được sự quan tâm
và hỗ trợ nhiều của chính quyền xã, huyện,
Hội phụ nữ và được nhận thêm cây giống,
tập huấn để mở rộng sản xuất.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận được chính sách hỗ trợ về phát triển
sản xuất. Nhóm đã được chính quyền địa phương hỗ trợ
trong các thủ tục hành chính để phát triển tổ nhóm
(thành lập tổ hợp tác).

**Liên nhóm sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Bạch Thông (Mã số HS24), Huyện
Bạch Thông, Tỉnh Bắc Kạn.**

Nhu cầu tiếp cận chính sách
khi tham gia Hội thi 2016:

Đăng ký và công bố chứng
nhận sản xuất rau an toàn;

Kết quả tiếp cận chính sách trong 2 năm kể
từ sau khi tham gia Hội thi 2016 và nhu cầu
hiện tại năm 2018:

Sản phẩm: Đã được cấp chứng nhận rau an
toàn. Có đơn đặt hàng sau khi có chứng nhận
rau an toàn.

Nhận xét:

Nhóm đã tiếp cận và sử dụng được dịch vụ công về công
bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm của Tỉnh Bắc Kạn.

Nhìn chung các nhóm có thể tiếp cận
được với các chính sách địa phương có 02
yếu tố: (i) quá trình tham gia Hội thi họ
được liên kết với các bên liên quan, cơ
quan đồng hành là các tổ chức phát triển
chính sách và thực thi chính sách hoặc là
các tổ chức kết nối như các tổ chức phi
chính phủ, công ty phát triển tại địa
phương thúc đẩy tiếp cận chính sách vì
vậy các nhóm có cơ hội để tiếp cận chính
sách; ii) trưởng nhóm có đủ năng lực hoặc
được hỗ trợ từ bên ngoài đồng hành để có
thể đảm bảo được các yếu tố tiếp cận
chính sách như hồ sơ, thủ tục hành chính.

1.4. Tổng hợp các thay đổi/phát triển về huy động được nguồn lực:

Thông qua Hội thi với các Hỗ trợ kỹ thuật và kết nối nguồn lực gồm mạng lưới các đồng hành triển khai các sáng kiến giảm nghèo với được xác định như sau:



STT	Phân nhóm tổ chức đồng hành	Giai đoạn Hỗ trợ kỹ thuật, Tư vấn các nhóm cộng đồng Triển khai Sáng kiến Giảm nghèo- Trong Hội thi.	Giai đoạn Sau Hội thi.
1	Tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể: - Hội Phụ nữ. - Đoàn thanh niên. - Hội Nông dân.	Cầu nối giữa: các nhóm cộng đồng, chuyên gia cố vấn kỹ thuật với cơ quan ban ngành địa phương để hướng dẫn cộng đồng tiếp cận chính sách, thực hiện chính sách. Trực tiếp hướng dẫn một số nội dung kỹ thuật (sản xuất nông nghiệp), tập huấn đào tạo (quản lý tổ nhóm, HTX). Cung cấp một số dịch vụ (vay vốn tín dụng) Kết nối đối tác (tiêu thụ sản phẩm)	Cung cấp dịch vụ (vay vốn tín dụng). Kết nối đối tác (hội chợ triển lãm).
2	Cơ quan ban ngành TƯ, địa phương.	Tiếp xúc, trao đổi, hướng dẫn tiếp cận chính sách hiện hành (phát triển tổ chức thể chế (Tổ hợp tác, HTX), dạy nghề, vay vốn phát triển sản xuất).	Tiếp tục hướng dẫn tiếp cận chính sách.
3	Doanh nghiệp.	Trực tiếp hướng dẫn một số nội dung kỹ thuật (công nghệ, phát triển sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu, phát triển tổ chức/thể chế, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh) Cung cấp tư liệu, tài liệu hướng dẫn một số nội dung kỹ thuật (quản lý tổ nhóm, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh) Kết nối đối tác hỗ trợ kỹ thuật	Cung cấp dịch vụ (tư vấn quản lý, phân phối kinh doanh sản phẩm, kết nối đầu tư).
4	Tổ chức phi chính phủ có hoạt động hỗ trợ cộng đồng giảm nghèo	Tuyên truyền các câu chuyện, gương điển hình.	Tuyên truyền các câu chuyện, gương điển hình

STT	Phân nhóm tổ chức đồng hành	Giai đoạn Hỗ trợ kỹ thuật, Tư vấn các nhóm cộng đồng Triển khai Sáng kiến Giảm nghèo- Trong Hội thi.	Giai đoạn Sau Hội thi.
5	Tổ chức truyền thông (bao gồm cả tổ chức phi lợi nhuận và doanh nghiệp)	Hỗ trợ tổ chức sự kiện Hỗ trợ tài liệu hóa phục vụ truyền thông, đánh giá Vận động tài trợ	Thiết kế chương trình truyền thông phục vụ nhân rộng. Vận động tài trợ nhân rộng năm tiếp theo.
6	Nhà tài trợ		Truyền thông kết quả trong cộng đồng nhà tài trợ Hỗ trợ kỹ thuật: Tăng tốc khởi nghiệp, kết nối đầu tư



Qua kết quả đánh giá, nhóm tư vấn đã ghi nhận nỗ lực huy động nguồn lực theo các nhu cầu về tiếp thị sản phẩm, kết nối thị trường; tập huấn kỹ thuật; đầu tư/góp vốn; máy móc/thiết bị/nhà xưởng/con giống của các tổ nhóm sau Hội thi như sau:

Tiếp thị sản phẩm & Kết nối:	Tập huấn kỹ thuật	Đầu tư / góp vốn.	Máy móc / thiết bị / nhà xưởng / con người
- Nhóm tín dụng vi mô - Hội PN. - Nhóm lanh thổ cẩm - VIRI, CSIP, chuyeen gia Hòa, VPGN. - Nhóm Mộc - VPGN. - Nhóm Gác Gừng - (ơt) - cá nhân bao tiêu. - Nhóm Gà ri - CSIP, phòng NN huyện. - Nhóm Mây tre đan VIRI và huyện. - Nhóm Nậm Dăm - 2 Cty.	- Nhóm tín dụng vi mô - VietGAP - Hội PN - Nhóm lanh thổ cẩm - Nấu ăn CSIP, dạy nghề - BQL dự án Sapa. - Nhóm Gà ri - phòng NN. - Nhóm Mây tre đan - VIRI. - Nhóm Gà lai chọn - hội Nd, VPGN. - Nhóm cà phê - Hội PN, Nông dân. - Nhóm rau bạch thông - TT khuyến nông, Viện rau quả.	- Nhóm Gác Gừng - cá nhân. - Nhóm Nậm Dăm - cá nhân.	- Nhóm lanh thổ cẩm - VIRI, VPGN. - Nhóm Mộc ChildFund. - Nhóm Gà ri - phòng NN. - Nhóm Mây tre đan - huyện. - Nhóm Gà lai chọn - VPGN. - Nhóm Nậm Dăm - Vay vốn và cá nhân.

Bên cạnh đó các nhóm cũng huy động chính nguồn lực từ nhóm trong phát triển sinh kế thực hiện mô hình giảm nghèo:

Nguồn lực Nội lực:

Nhóm trồng Lan thổ cẩm: Tự đầu tư 100 triệu VND cho mở rộng nhà xưởng, cho kinh doanh

Nhóm Mộc Na Rì: tự đầu tư 40 triệu VND mua một số máy móc

Nhóm tín dụng vi mô: bán đàn bò chung để lấy tiền cho chị em đầu tư kinh doanh, trồng họ (một phần);

Nhóm Nậm Dăm đầu tư thành lập công ty Thảo dược cao nguyên đá (Cty do HTX thành lập)



Các yếu tố	Cụ thể
Nội lực cộng đồng	Phát huy nội lực cộng đồng là một trong những nhân tố quan trọng nhất trong thực hiện sang kiến giảm nghèo bền vững. Các nhân tố cụ thể cho phát huy nội lực của nhóm gồm: • Trưởng nhóm có năng lực uy tín tinh thần cộng đồng. • Các thành viên tin tưởng vào trưởng nhóm; chăm chỉ chịu khó. • Có phương án kinh doanh (sản phẩm gắn kết với thế mạnh của địa phương).
Cơ quan QLNN TƯ, địa phương hỗ trợ-Tiếp cận chính sách.	• Tạo cơ hội tiếp cận chính sách, chương trình về giảm nghèo, sản xuất nông nghiệp, vay vốn; • Tiếp cận được chính sách về Phát triển sản phẩm tiêu chuẩn chất lượng. • Tiếp cận được chính sách về Xúc tiến quảng bá sản phẩm...v.v • Sự quan tâm và động viên tinh thần từ chính quyền các cấp.
Truyền thông	• HỘI THI: hội thi là một kênh truyền thông cho các nhóm trong thực hiện sang kiến giảm nghèo; • Kênh truyền thông: báo chí, truyền hình, truyền thanh các cấp • Kênh truyền thông khác: mạng xã hội, trực tiếp qua các câu chuyện.
Hỗ trợ khác từ bên ngoài	• Công ty: đầu tư góp vốn, tiếp cận thị trường quảng bá, phát triển sản phẩm. • Tổ chức phi chính phủ: TCNL kĩ thuật và tổ nhóm, hỗ trợ vốn thiết bị. • Cá nhân: Góp vốn, kết nối thị trường, hỗ trợ kĩ thuật

Dựa vào quá trình phân tích các thay đổi, nhóm tư vấn nhận thấy để một nhóm cộng đồng có thể phát triển và giảm nghèo bền vững cần có các yếu tố về nội lực cộng đồng và các yếu tố về ngoại lực như hỗ trợ bên ngoài và truyền thông. Trong từng giai đoạn phát triển.

2. Sự cần thiết và ý nghĩa của Hội thi với sự thay đổi thành công của 10 tổ nhóm và công tác giảm nghèo bền vững.

Theo kết quả phân tích đánh giá nhanh của Nhóm tư vấn đã khẳng định sự cần thiết của Hội thi.

Hội thi là tiền đề, hỗ trợ cho thực hiện các chính sách về giảm nghèo, đặc biệt cách tiếp cận về đa ngành và kết nối nguồn lực xã hội.

Cách thức này nên được nhân rộng từ cấp địa phương và trung ương, trở thành một hoạt động chính thức trong khuôn khổ chương trình giảm nghèo trong giai đoạn tới.

Các giá trị của Hội thi tiếp tục được ghi nhận:

TRUYỀN THÔNG TĂNG UY TÍN DANH TIẾNG CHO TỔ NHÓM (ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU)

CHẤT XÚC TÁC CHO PHÁT HUY NỘI LỰC

KẾT NỐI ĐỐI TÁC VÀ HỖ TRỢ BÊN NGOÀI; KHÁCH HÀNG

THÚC ĐẨY CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC Ở CẤP TỈNH, HUYỆN VÀ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Hội thi là một hình thức về truyền thông:

Các nhóm tham gia hội thi và vào chung kết 100% đã được các bên liên quan biết đến, được đồng viên phát huy nội lực, vượt khó và tăng được uy tín danh hiệu cho nhóm. Chính nhờ đó họ đã thu hút được rất nhiều hỗ trợ bên ngoài (chi tiết xem thêm mục 2.1.3) và thúc đẩy bán sản phẩm được tốt hơn, phát huy giá trị về văn hoá bản sắc của đồng bào dân tộc thiểu số.

Hội thi thu hút được các bài viết, sự tham gia của báo chí gồm cả báo truyền hình, truyền thanh và báo viết cấp trung ương và địa phương (VTV4, VTC16, VOV ...). Gương điển hình giảm nghèo vượt khó cũng được chia sẻ rộng rãi đến công chúng, cũng như bà con đồng bào dân tộc thiểu số khác.

Các kênh mạng xã hội Facebook – Hành trình vượt khó (<https://www.facebook.com/hanhtrinhvuotkho2016/>) là địa chỉ để chính các tổ nhóm nhận thông tin, chia sẻ thông tin và kết nối các cá nhân tổ chức hỗ trợ (634 người kết nối).



Hội thi là chất xúc tác cho phát huy nội lực và giá trị về lôi cuốn, thu hút cộng đồng:

Người dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số đã có thêm tự tin khi tham gia Hội thi được thể hiện rõ rệt qua từng vòng. Họ được động viên, khơi dậy các tiềm năng của người dân đất lãnh đạo cộng đồng đặc biệt là các trưởng nhóm. Họ tự tin chia sẻ vấn đề của chính cộng đồng trước các buổi họp các bên liên quan tại địa phương, làm việc với tư vấn và trình bày tại Sơ khảo, chung kết.

“ Chắc chắn nên nhân rộng vì, còn nhiều nhóm trong xã cần được đi thi để mở rộng kiến thức hơn nữa” Nhóm Gà Lạc Sơn. Tham gia Hội thi bổ ích lắm, nên từ 2017 được đi quảng bá sản phẩm ở nhiều nơi nên nhiều người mua”

– Nhóm Mây tre đan Bản Diễm chia sẻ –

Hội thi đã thúc đẩy hợp tác và kết nối đối tác, hỗ trợ nguồn lực tài trợ cho các tổ nhóm phát triển:

Hơn 32 cá nhân là các lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, cơ quan báo chí truyền thông đang có hoạt động trong nhiều lĩnh vực liên quan đến giảm nghèo, phát triển bền vững, phát triển kinh doanh, công nghệ và kỹ thuật nhận lời giám gia cố vấn kỹ thuật và giám khảo;

Hơn 19 tổ chức tham gia là đơn vị hỗ trợ, kết nối, đồng hành (TƯ Hội Nông dân Việt Nam và Hội Nông dân một số tỉnh, Ủy ban Dân tộc, TƯ Hội Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp phụ nữ một số tỉnh; Tổ chức phi chính phủ trong nước (Childfund), Tổ chức phi chính phủ nước ngoài (Care International),...

Hơn 10 công ty/doanh nghiệp quan tâm tham dự, 04 công ty tham gia tư vấn, kết nối đồng hành cùng đội thi.

“ Việc tham gia Hội thi Sáng kiến giảm nghèo 2016 đã giúp cho nhóm, sau là Hợp tác xã có cơ hội tiếp cận các nguồn hỗ trợ của huyện, xã nơi hoạt động. Nhờ là một hợp tác xã đang phát triển nên đã được lựa chọn là một trong những điểm được hỗ trợ từ nguồn vốn xây dựng nông thôn mới của huyện năm 2017 – 2018. Được hỗ trợ 800 triệu đồng xây dựng xưởng chế biến gà thịt, máy hút chân không”

– Hội nông dân Hoà Bình chia sẻ –



Giá trị kết nối đồng hành sau hội thi:

Sau hội thi : Tiếp tục thu hút được cá nhân và doanh nghiệp đồng hành (là các doanh nhân, doanh nghiệp đã đồng hành trong hội thi đối tác với tổ nhóm), mạng lưới các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp (CSIP-Trung tâm Hỗ trợ sáng kiến phục vụ cộng đồng, VIRI- Viện Nghiên cứu và Phát triển Ngành nghề nông thôn, WeCreate-Trung tâm Nữ doanh nhân, Câu lạc bộ hỗ trợ khởi nghiệp Sáng tạo- Trung tâm Nghiên cứu Kinh doanh và Hỗ trợ Doanh nghiệp- Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất lượng cao), các dự án tại địa phương (BQL dự án Sapa, dự án mới VIRI...).

Hội thi đã tạo động lực phát triển sản xuất với qui mô từ nhỏ lẻ thành hợp tác xã có tên tuổi, liên kết sản xuất với các nhóm trong và ngoài huyện xã. Mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, tiếp cận các dịch vụ internet để quảng bá sản phẩm.

– Góc nhìn từ tổ chức ChildFund cho đồng hành với 02 nhóm của Bắc Kạn –

Hội thi thúc đẩy sự đồng hành của cơ quan quản lý, chính quyền địa phương, các tổ chức hỗ trợ phát triển cộng đồng:

100% các nhóm tham gia vòng chung kết đều nhận được sự hỗ trợ của địa phương, có thể là tổ chức chính trị xã hội (Hội nông dân, Hội Phụ nữ), cơ quan quản lý nhà nước về chuyên môn (Sở công thương, Sở Nông nghiệp&PTNT), trung tâm khuyến nông, hay chính quyền cấp huyện, cấp xã.

Năm 2017, nhóm tư vấn đã hỗ trợ VPQG về Giảm nghèo để tư vấn cho cơ quan quản lý thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững thực hiện một số hoạt động truyền thông giảm nghèo theo hướng kết nối đối tác, hỗ trợ đồng hành giảm nghèo tại tỉnh Bắc Kạn và Tỉnh Đắk Nông.



Một số khó khăn quan sát được khi thực hiện hoạt động truyền thông giảm nghèo theo hướng huy động đối tác đồng hành giảm nghèo và phát huy nội lực cộng đồng tại Bắc Kạn và Đắk Nông năm 2017

Khi triển khai Trong quá trình hỗ trợ 2 địa phương thực hiện hoạt động, nhóm tư vấn cũng trao đổi nhận thấy có một số rào cản và khó khăn khi các địa phương muốn triển khai hoạt động truyền thông giảm nghèo theo mô hình Hội thi sáng kiến giảm nghèo.

- Thiếu nhân sự thực hiện ở các khâu tổ chức Hội thi, phát triển cộng đồng, kết nối đối tác: Cả ở cấp TƯ và địa phương đều không có cán bộ có thể chuyên trách mảng truyền thông giảm nghèo và tổ chức Hội thi. Nhân sự cũng thiếu kỹ năng tổ chức.
- Thiếu mạng lưới cố vấn, đối tác: Doanh nghiệp và doanh nhân địa phương đang có liên kết và hợp tác thực hiện các mô hình giảm nghèo chưa nhiều, vì vậy chưa thể huy động vào kết nối đối tác với các nhóm cộng đồng trong hoạt động truyền thông giảm nghèo. Để huy động sự tham gia của mạng lưới cố vấn đối tác, doanh nhân doanh nghiệp địa phương đồng hành cùng hỗ trợ các nhóm cộng đồng trong hoạt động Hội thi cần thời gian và phương thức duy trì hợp tác chiến lược lâu dài, và cần có cơ chế hợp tác cùng có lợi. Ngân sách tổ chức Hội thi: hiện tại ngân sách cho tổ chức Hội thi có thể huy động từ nguồn kinh phí truyền thông giảm nghèo, tuy nhiên không đủ cho tổ chức Hội thi bài bản theo các vòng tổ chức và trả phí cho các điều phối viên, chuyên gia kỹ thuật hỗ trợ các tổ nhóm.

3. KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT VÀ KHUYẾN NGHỊ

Kết quả đánh giá đã một lần nữa khẳng định sự cần thiết của Hội thi nhằm tạo chất xúc tác cho phát huy nội lực cộng đồng; thúc đẩy các nhóm tự tin vượt khó và huy động tìm kiếm các đối tác đồng hành, địa phương vào cuộc một cách tích cực, chủ động và là công cụ truyền thông giảm nghèo hiệu quả.

Đến nay, 100% các nhóm đều có các bước phát triển trong năng lực, sản phẩm và định hướng rõ con đường đi của mình, kiếm kiếm được đối tác đồng hành và hỗ trợ trong công tác giảm nghèo, thu hút sự tham gia của bà con dân tộc thiểu số nghèo tham gia.

Trong quá trình phát triển ở nấc mới, cao hơn so với các tổ nhóm năm 2016, các tổ nhóm lại phát hiện thêm những nhu cầu mới. Trong quá trình hỗ trợ giảm nghèo, bên cạnh hỗ trợ sản xuất, qua thực tiễn cho thấy còn cần các hỗ trợ trong các khâu tiếp theo để hỗ trợ người nghèo đưa được sản phẩm ra thị trường.

- Như vậy, các can thiệp hỗ trợ giảm nghèo không chỉ dừng ở nhu cầu khâu hỗ trợ đầu vào, hỗ trợ sản xuất như hiện nay; mà còn cần bổ sung thêm các hỗ trợ các khâu hoạt động liên quan khác như:
- Nghiên cứu tìm hiểu thị trường
- Phát triển sản phẩm, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi
- Vận động vốn/nguồn lực, đầu tư tổ chức sản xuất (sản phẩm thô và sản phẩm qua chế biến),
- Đăng ký công nhận tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, bảo hộ bản quyền nhãn hiệu sản phẩm
- Tìm kiếm đối tác thị trường bán sản phẩm.



Vì vậy, các can thiệp giảm nghèo liên quan đến vay vốn, tín dụng, ngoài việc cung cấp nguồn vốn cho vay, còn cần hỗ trợ các kỹ năng xây dựng tính toán phương án sản xuất kinh doanh khả thi, phương án huy động vốn và hoàn trả vốn hiệu quả.

Về kỹ năng, kiến thức, các nhóm cộng đồng vượt khó giảm nghèo không chỉ cần cung cấp kỹ năng về sản xuất, tiếp cận thị trường mà còn cần kỹ năng về quản trị, thông tin chính sách, hướng dẫn tiếp cận chính sách và thực hiện chính sách, tuân thủ các quy định pháp luật, đặc biệt là với nhóm đối tượng đã qua giai đoạn sản xuất trồng cây gì nuôi con gì, đang vào giai đoạn khởi sự thành lập pháp nhân kinh tế tổ chức kinh doanh chuyên nghiệp. Đây là mảng kiến thức kỹ năng mà các nhóm cộng đồng còn rất thiếu và yếu, hầu như chưa được quan tâm hỗ trợ.

Đối với tổ nhóm cộng đồng, các khuyến nghị để nhân rộng các bài học kinh nghiệm cụ thể như sau:

Các yếu tố	Cụ thể	Điều kiện và khuyến nghị để nhân rộng hoặc các nhóm có thể thúc đẩy để phát triển
Nội lực cộng đồng	Phát huy nội lực cộng đồng là một trong những nhân tố quan trọng nhất trong thực hiện sang kiến giảm nghèo bền vững. Các nhân tố cụ thể cho phát huy nội lực của nhóm gồm: • Trưởng nhóm có năng lực uy tín tinh thần cộng đồng. • Các thành viên tin tưởng vào trưởng nhóm; chăm chỉ chịu khó. • Có phương án kinh doanh (sản phẩm gắn kết với thế mạnh của địa phương).	Thành lập nhóm và thể chế hoá tổ nhóm: • Lựa chọn sản xuất dựa trên nguồn lực phát triển sinh kế giảm nghèo của hộ gia đình và tư liệu sản xuất • Thành viên tham gia nhóm thì “gửi gắm” niềm tin vào các “lãnh đạo cộng đồng” mà mình cho là uy tín và nỗ lực • Tham vấn với chính quyền về phương án kinh doanh để gắn với thế mạnh của địa phương. Có thể xem xét đến lưu thông hàng hoá bán sản phẩm tại chỗ thông qua kênh du lịch cộng đồng – xu hướng của tương lai
Cơ quan QLNN TƯ, địa phương hỗ trợ – Tiếp cận chính sách.	• Tạo cơ hội tiếp cận chính sách, chương trình về giảm nghèo, sản xuất nông nghiệp, vay vốn; • Tiếp cận được chính sách về Phát triển sản phẩm tiêu chuẩn chất lượng. • Tiếp cận được chính sách về Xúc tiến quảng bá sản phẩm...v.v • Sự quan tâm và động viên tinh thần từ chính quyền các cấp.	• Để tiếp cận được chính sách là quá trình trao đổi, giao tiếp hai chiều, và các nhóm chủ động có • Tăng cường tham gia vào các khoá học và giao lưu chia sẻ thông tin qua nhiều hình thức, nên chia sẻ những khó khăn và thuận lợi, tìm kiếm giải pháp. Kênh thông tin và đầu mối liên lạc
Truyền thông	• HỘI THI: hội thi là một kênh truyền thông cho các nhóm trong thực hiện sang kiến giảm nghèo; • Kênh truyền thông: báo chí, truyền hình, truyền thanh các cấp • Kênh truyền thông khác: mạng xã hội, trực tiếp qua các câu chuyện.	• Thực hiện nỗ lực hết mình, cam kết của nhóm cộng đồng sẽ là “cách” thu hút sự quan tâm của báo chí cũng như cá nhân tổ chức muốn giúp đỡ, đồng hành cùng . • Đăng kí tham gia Hội thi cấp địa phương, Trung ương.
Hỗ trợ khác từ bên ngoài	• Công ty: đầu tư góp vốn, tiếp cận thị trường quảng bá, phát triển sản phẩm. • Tổ chức phi chính phủ: TCNL kĩ thuật và tổ nhóm, hỗ trợ vốn thiết bị. • Cá nhân: Góp vốn, kết nối thị trường, hỗ trợ kĩ thuật	• Đăng kí tham gia và vận động các cá nhân và tổ chức, chương trình dự án trong địa phương có các hỗ trợ cho tổ nhóm mình; • Phản hồi thông tin và thường xuyên liên lạc với cá nhân, tổ chức đã có hỗ trợ cho nhóm;

Tiếp tục tổ chức Hội thi và thể chế hoá Hội thi trong công tác giảm nghèo bền vững:



Cấp Trung ương – VPGNQG

- Tổ chức Hội thi: Thường kì 3 năm với sự chỉ đạo từ Văn phòng quốc gia về Giảm nghèo sẽ huy động sự tham gia tích cực của các địa phương; Công bố sổ tay hướng dẫn về tổ chức Hội thi sẽ giúp cho quá trình tổ chức được hiệu quả. Sổ tay cần được cập nhật và bổ sung phụ lục về giám sát hoặc nghiên cứu “lần theo vết” của 10 nhóm tham gia Hội thi 2016 như là chia sẻ các câu chuyện về thành công của các nhóm, truyền cảm hứng cho công tác giảm nghèo và huy động sự tham gia của các tổ nhóm tại các địa phương, đặc biệt là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số;
- Lựa chọn mô hình Giảm nghèo: Tiêu chí cho lựa chọn thực hiện mô hình giảm nghèo chú trọng vào 3 yếu tố: nội lực cộng đồng, cụ thể là yếu tố lãnh đạo cộng đồng- cá nhân trưởng nhóm có năng lực và uy tín; có sản phẩm và gắn với chính sách/ chiến lược phát triển sản phẩm trọng điểm của địa phương; sản phẩm có tiềm năng thương mại hóa, có kết nối thị trường.

Cấp Địa phương:

- Tổ chức Hội thi cấp tỉnh (đã hướng dẫn phương pháp tổ chức Hội thi và thí điểm kết nối tại tỉnh Bắc Kạn, Đắk Nông) và gắn kết với các chương trình cùng mục đích địa phương: Hàng năm gắn với Thực hiện truyền thông giảm nghèo và tăng cường liên kết với truyền thông xây dựng nông thôn mới, Đề án Mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP), sản xuất nông nghiệp tại tỉnh và các chương trình tại huyện;
- Mô hình Giảm nghèo: Triển khai thực hiện sử dụng tiêu chí để lựa chọn nhóm và mô hình phù hợp và cung cấp cố vấn tư vấn đồng hành với các tổ nhóm trong quá trình thực hiện, điều phối khi các nhóm cần hỗ trợ.

Khuyến nghị chung cho mở rộng mạng lưới đối tác đồng hành:

Để huy động được đối tác đồng hành huy động nguồn lực xã hội chung sức giảm nghèo, cần một cơ quan đầu mối có uy tín, tầm quốc gia để thực hiện vai trò cơ quan đầu mối chủ trì. Qua kinh nghiệm tổ chức Hội thi năm 2016, Văn phòng Quốc gia về Giảm nghèo trực thuộc Bộ Lao động Thương binh và Xã hội với chức năng nhiệm vụ đã được phân công, có bộ máy lãnh đạo có trình độ chuyên môn kinh nghiệm và tâm huyết sâu sắc với các nhóm cộng đồng trên hành trình vượt khó, giảm nghèo cộng đồng nghèo đã thuyết phục, lôi cuốn, huy động thành công nhiều bên tham gia đồng hành từ trung ương đến địa phương, từ quốc tế đến trong nước, trong việc phối hợp tổ chức thành công Hội thi năm 2016. Văn phòng Quốc gia về Giảm nghèo trực thuộc Bộ Lao động Thương binh và Xã hội là đơn vị có chức năng, nhiệm vụ phù hợp và có vị thế, uy tín chủ trì tổ chức Hội thi sáng kiến giảm nghèo bền vững thông qua phát huy nội lực cộng đồng quy mô quốc gia.

- Để công tác triển khai Hội thi mang lại hiệu quả tốt hơn nữa, một số nội dung đề xuất cần cải thiện trong hội thi các năm tiếp theo về phát triển quan hệ hợp tác đối tác, huy động nguồn lực xã hội là:
- Đối tác là tổ chức chính trị xã hội: Tổ chức đoàn thể chính trị xã hội các cấp từ trung ương đến địa phương là đối tác quan trọng trong tuyên truyền vận động các nhóm cộng đồng tham gia Hội thi, đồng hành kết nối các đội thi với cơ quan ban ngành địa phương để tiếp cận chính sách, có khả năng cung cấp chuyên gia đào tạo tăng cường năng lực một số nội dung, có khả năng cung cấp một số dịch vụ (tín dụng), hỗ trợ kết nối thị trường
- Đối tác là các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế: Tổ chức phi chính phủ là đơn vị có thế mạnh trong việc giới thiệu một số nhóm cộng đồng giảm nghèo trong khuôn khổ các dự án đã/đang triển khai của các tổ chức này, một số tổ chức có năng lực cung cấp dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật (xây dựng thương hiệu, bảo hộ thương hiệu, truyền thông). Trong các năm tiếp theo, chọn lọc bổ sung các đối tác từ khối các tổ chức phi chính phủ có năng lực cung cấp hỗ trợ kỹ thuật đáp ứng nhu cầu hỗ trợ kỹ thuật của các nhóm cộng đồng.
- Đối tác doanh nghiệp: Đối tác doanh nghiệp gồm có 2 nhóm:
 - o Doanh nghiệp có tiềm năng đồng hành cùng các nhóm cộng đồng trong phân phối kinh doanh sản phẩm, phát triển thị trường;
 - o Nhóm doanh nghiệp có tiềm năng đồng hành cùng cộng đồng nghèo kết nối chuỗi giá trị sản phẩm. Đây là nhóm đối tác có tiềm năng đồng hành trong dài hạn, trên cơ sở hợp tác đối tác, hai bên cùng có lợi.



Tăng cường truyền thông, vận động thu hút các doanh nghiệp, doanh nhân, đặc biệt là doanh nghiệp đã và đang có hoạt động hợp tác sản xuất kinh doanh với đồng bào nghèo, doanh nghiệp xã hội, để tham gia từ giai đoạn hỗ trợ kỹ thuật, kèm cặp các nhóm cộng đồng khởi sự kinh doanh ở quy mô tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Đối tác Bộ ngành, cơ quan nhà nước: Khu vực miền núi, dân tộc thiểu số là địa bàn có tỷ lệ nghèo cao, tập trung nhiều đối tượng giảm nghèo. Các cơ quan trực thuộc của Ủy ban Dân tộc cần được tiếp tục vận động, phối hợp triển khai hoạt động về truyền thông vận động cộng đồng nghèo vượt khó, giảm nghèo bền vững thông qua phát huy nội lực cộng đồng;

- Mạng lưới chuyên gia cố vấn, kèm cặp các nhóm cộng đồng triển khai sáng kiến giảm nghèo bền vững: Đây là đội ngũ không thể thiếu trong hành trình đồng hành cùng các nhóm cộng đồng vươn lên vượt khó, giảm nghèo. Để chủ động trong hoạt động hỗ trợ kỹ thuật cùng đồng hành cùng các nhóm cộng đồng triển khai được sáng kiến giảm nghèo, cần hoàn thiện và tiếp tục xây dựng mạng lưới chuyên gia hỗ trợ kỹ thuật (vừa có năng lực đào tạo trực tiếp cho cộng đồng, vừa có năng lực hướng dẫn kèm cặp thực hiện hoạt động trong sản xuất kinh doanh), có chuyên môn trong các lĩnh vực mà các nhóm cộng đồng có nhu cầu hỗ trợ (từ nghiên cứu phát triển sản phẩm, đến phát triển tổ chức/thể chế, quản lý quản trị, huy động vốn, xây dựng nhãn hiệu thương hiệu, quản lý tiêu chuẩn chất lượng, truyền thông tiếp thị, đến kinh doanh phân phối bán sản phẩm ra thị trường). Các chuyên gia này cần có cả năng lực kết nối đối tác theo nhu cầu các nhóm cộng đồng dự thi.

- Đối tác truyền thông: Để truyền thông, quảng bá, tạo hiệu ứng lan tỏa rộng khắp, thôi thúc tinh thần vượt khó, giảm nghèo của cộng đồng nghèo, vượt khó trên cả nước:

- Cần vận động ít nhất một cơ quan truyền thông có uy tín, cấp quốc gia đồng hành hỗ trợ truyền thông xuyên suốt trong tổ chức Hội thi giảm nghèo, ưu tiên nghiên cứu trao đổi hợp tác với cơ quan truyền hình đã có chương trình hợp tác sẵn có với Bộ Lao động Thương binh và xã hội (Cặp lá yêu thương, An sinh xã hội,...)

- Cần tổ chức Sự kiện truyền thông cấp quốc gia thường niên để tôn vinh các nhóm cộng đồng vượt khó, giảm nghèo và các đối tác chung tay trong sự nghiệp giảm nghèo

- Cần hợp tác với 1 đơn vị truyền thông chuyên nghiệp từ quá trình thiết kế kế hoạch truyền thông, hỗ trợ triển khai kế hoạch truyền thông, và vận động nguồn lực tài chính từ nguồn xã hội hóa hỗ trợ thực hiện chương trình.

- Đối tác từ cộng đồng các nhà tài trợ, các tổ chức phát triển: Các chương trình hỗ trợ kỹ thuật cho cộng đồng khởi nghiệp đang là tâm điểm chú ý và hỗ trợ của các tổ chức phát triển. Cơ quan chủ trì Hội thi, trưởng Ban Tổ chức nên đặt vấn đề với UNDP để hỗ trợ vận động các tổ chức phát triển phối hợp, đồng tài trợ về hỗ trợ kỹ thuật (tổ chức sự kiện kết nối cấp địa phương và trung ương, cung cấp chuyên gia tư vấn kỹ thuật kèm cặp tư vấn cho các đội thi, tổ chức đào tạo tăng cường năng lực, truyền thông), đây là nguồn lực quan trọng cần huy động để triển khai Hội thi các năm tiếp theo,



Về nguồn lực tài chính và các nguồn lực khác cho thực hiện Hội thi hay công tác giảm nghèo cần theo hướng xã hội hoá và tư nhân hoá; cũng như phối kết hợp nguồn lực từ các chương trình có cùng mục đích giảm nghèo, nông thôn mới, phát triển sản xuất, mỗi làng một sản phẩm...v.v.

Hướng dẫn cụ thể trong sử dụng ngân sách truyền thông cho tổ chức Hội thi sẽ giúp cho các địa phương thuận lợi, chính thống trong việc tổ chức. Và VPQG về Giảm nghèo ban hành sổ tay hướng dẫn truyền thông giảm nghèo thông qua phát huy nội lực cộng đồng).

Tìm kiếm đơn vị có đủ năng lực tại địa phương và trung ương đóng vai trò làm đồng điều phối tổ chức và cần bố trí nhân sự trong hệ thống giảm nghèo các cấp là đơn vị điều phối tổ chức chính để đảm bảo có sự chỉ đạo xuyên suốt và huy động địa phương các cấp cùng đồng hành trong công tác giảm nghèo bền vững.

Cơ quan chỉ đạo:
BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Cơ quan chủ trì tổ chức:
VĂN PHÒNG QUỐC GIA VỀ GIẢM NGHÈO

Cơ quan phối hợp:
DỰ ÁN HỖ TRỢ GIẢM NGHÈO (PRPP)
DO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN LIÊN HỢP QUỐC TẠI VIỆT NAM
(UNDP) VÀ ĐẠI SỨ QUÁN AI LÊN TÀI TRỢ

Ban Tổ chức Hội thi trân trọng cảm ơn sự đồng hành đầy tâm huyết của các đơn vị trong suốt 3 tháng của Hội thi:

- Hội Nông dân Việt Nam
- Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
- Trung tâm hỗ trợ Phát triển Thanh niên Nông thôn Trung Ương Đoàn
- Trung tâm hỗ trợ phát triển xanh (GreenHub)
- Trung tâm Công nghệ Thông tin Truyền thông Vietnet (Vietnet-ICT)
- Tổ chức Oxfam Việt Nam
- Tổ chức Misereor
- Trung tâm Phát triển Doanh nghiệp Nông thôn Việt (VietED)
- Viện nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSee)
- Trung tâm Nâng cao Năng lực Cộng đồng (Cecem)
- Tổ chức Care Quốc tế tại Việt Nam (Care International)
- Công ty TNHH Một thành viên Dược Khoa (DK Pharma)
- Mạng lưới các nhà đầu tư thiên thần tại Việt Nam (i-angel)
- Công ty cổ phần đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Thái Hưng